

Bản án số: 567/2024/HS-PT
Ngày: 17-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Công

Ông Nguyễn Văn Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Tú Anh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Đoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 225/2024/TLPT-HS ngày 08/3/2024, đối với bị cáo Hà Văn Q và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 625/2024/QĐ-PT ngày 02 tháng 7 năm 2024.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Hà Văn Q**, sinh năm 1982 tại tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: xóm C, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Lưu T (đã chết) và bà Đào Thị L; Bị cáo có vợ và 02 con; Tiền án tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1983 tại tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: xóm C, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu X (đã chết) và bà Đào Thị T1; Vợ tên Chu Thị Hồng T2 (là bị cáo trong cùng vụ án), có 02 con; Tiền án tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

3. Họ và tên: **Lý Hồng N**, sinh ngày 23/8/2003 tại tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Quang S và bà Ma Thị H; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 02/8/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

4. Họ và tên: **Chu Thị Hồng T2**, sinh năm 1991 tại tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: xóm C, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn K1 và bà Nguyễn Thị H1 (đã chết); Chồng tên Nguyễn Văn K (là bị cáo trong cùng vụ án), có 02 con; Tiền án tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

5. Họ và tên: **Trần Mạnh C**, sinh năm 1977 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Lô B, Đường C, tổ A, khu phố K, phường K, thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị Y (đều đã chết); Có vợ và 03 con; Tiền án tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo:

1. Ông Đào Đức H2, là Luật sư của Công ty L15, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H bào chữa chỉ định cho bị cáo Hà Văn Q và bị cáo Chu Thị Hồng T2 (có mặt).

2. Ông Nguyễn Văn H3, là Luật sư của Công ty L16, Chi nhánh B5, thuộc Đoàn luật sư tỉnh B bào chữa cho bị cáo Lý Hồng N (có mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Yến N1, là Luật sư của Công ty L17, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Trần Mạnh C (có mặt).

- *Bị hại:* Công ty T46, địa chỉ: Tầng B, Tòa nhà R, số I, đường Đ, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, sinh năm 1972; Bơi cư trú: A Đ, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Thanh K2, sinh năm 1986; Nơi cư trú: xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ngân hàng Thương mại cổ phần Q5; Địa chỉ liên hệ: Tầng F, Tòa nhà P đường U, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bá H4 (vắng mặt).

2. Bà Hoàng Thị H5, sinh năm 1984; Nơi cư trú: tổ A, khu phố K, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

* Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Toà án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H6 trước đây là nhân viên của Công ty T46 (viết tắt là Ngân hàng T46), H6 có biết Phạm Thế Đ1, Lại Văn H7, Chu Văn T3 do Đ1, H7, T3 cũng từng làm dịch vụ vay tiêu dùng nên các bị can quen biết nhau. Các bị cáo biết được cách làm hồ sơ tái vay vốn của những khách hàng đã vay vốn trước đó của Ngân hàng T46 thông qua dịch vụ vay tiền online (vay trực tuyến qua mạng internet) được ngân hàng thẩm định đơn giản nên các bị cáo đã bàn bạc làm giấy tờ giả để làm hồ sơ vay vốn. Để có được thông tin khách hàng, H6 liên hệ với các đối tượng quen mạng xã hội Facebook thỏa thuận mua lại thông tin khách hàng (data) đã đủ điều kiện và đã vay vốn tại Ngân hàng T46 gồm các thông tin như: Họ tên khách hàng, số điện thoại, ngày, tháng, năm sinh, số chứng minh nhân dân, hạn mức vay (gọi là mã OTB) với giá là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) thông qua ứng dụng chuyển tiền qua nhiều tài khoản liên kết ứng dụng Ví điện tử M. Sau khi đã có thông tin của các khách hàng, H7 chuẩn bị các máy móc bao gồm: Máy in laser, 01 laptop, 01 máy ép nhựa và các nguyên vật liệu để phục vụ việc làm giả giấy chứng minh nhân dân, Đ1 là người hỗ trợ H7 thực hiện việc làm giả giấy tờ bằng cách mua giấy phục vụ việc làm giả chứng minh nhân dân. T3 tìm nhiều người để cung cấp hình ảnh cá nhân chuyển cho H7 làm giả chứng minh nhân dân bằng cách dán ảnh của những người này vào chứng minh nhân dân do H7 làm sẵn theo thông tin khách hàng đã thu thập. Khi H7 làm xong một chứng minh nhân dân giả có hình ảnh của người do T3 cung cấp thì H7 đưa lại cho T3 để T3 đưa lại cho chính người đã cung cấp hình ảnh để làm chứng minh nhân dân, rồi hướng dẫn người này đến các cửa hàng viễn thông của V làm hồ sơ để chiếm quyền sử dụng số điện thoại của chính chủ có tên trong chứng minh nhân dân bằng cách báo mất sim và làm lại sim số. Sau khi chiếm dụng được số điện thoại thì người đi làm lại sim sẽ giao lại cho T3 để T3 giao lại cho H7. Tiếp đó H7 giao nhiệm vụ cho T3 đi mua điện thoại di động đen trắng để gắn sim số đã làm lại, H7 sẽ thực hiện thủ tục vay vốn online của Ngân hàng T46. Khi hồ sơ được phê duyệt thì Ngân hàng T46 sẽ gửi mã OTP (thông báo về số tiền cụ thể được vay) vào số điện thoại, sau đó H7 giao điện thoại di động có chứa mã OTP cùng chứng minh nhân dân giả cho T3 để T3 đưa cho người có ảnh chứng minh nhân dân làm giả đến cửa hàng Thẻ giới di động hoặc cửa hàng Điện máy xanh thuộc Công ty cổ phần T47 để rút tiền mặt (Ngân hàng T46 đã có hợp đồng liên kết với Công ty cổ phần T47). Người đến rút tiền mặt chỉ cần mang theo chứng minh nhân dân làm giả (có dán ảnh của người trực tiếp đến rút tiền) cùng điện thoại di động có chứa mã OTP thì sẽ được nhân viên ở quầy giao dịch tiến hành thủ tục giải ngân số tiền trong mã OTP.

Vào khoảng đầu tháng 03 năm 2021, H7, Đ1 và H6 đến địa bàn phường L, thành phố T thuê phòng tại khách sạn K10, địa chỉ: khu phố B, phường L và khách sạn D11, địa chỉ: khu phố N, phường L làm nơi đặt máy móc làm giả chứng minh nhân dân, làm giả thông tin khách hàng và làm thủ tục vay vốn online của Ngân hàng T46. T3 rủ Phạm Hòa Đ2, Chu Văn M1, Lương Thị N2, Nguyễn Văn K, Hà Văn Q, Nguyễn Hữu P, Lý Hồng N, Chu Thị Hồng T2, Nguyễn Thị H8 từ các tỉnh phía Bắc đến ở với T3 tại Khách sạn H40, đường T, khu phố Đ, phường B, thành phố T do T3 thuê. Tại đây, nhóm của Đ2 làm nhiệm vụ chụp hình thẻ đưa cho T3, còn H7 làm chứng minh nhân dân giả và đi đến các cửa hàng Viettel làm lại sim điện thoại, đưa về cho T3 và H7 làm hồ sơ vay online. Khi nhận được thông báo cho vay theo mã OTP gửi vào điện thoại, T3 và H7 giao giấy chứng minh nhân dân giả và điện thoại có mã OTP cho Đ2, M1, N2, K, Q, P, N, T2, H8 đi đến các cửa hàng Điện máy xanh, Thẻ giới di động ở nhiều địa bàn các tỉnh, thành phố để giải ngân, rút tiền mang về giao lại tiền cho T3 và H7. Nguyễn Xuân T4 và Trần Mạnh C là tài xế lái xe ô tô được T3 thuê chở các bị can trực tiếp đi đến các cửa hàng Điện máy xanh, Thẻ giới di động để rút tiền giải ngân và được trả tiền xe trên số 10.000 đồng/km, hoặc các bị can tự thuê xe ô tô, xe mô tô công nghệ để đi. Số tiền các bị cáo chiếm đoạt được sẽ chia theo mỗi hồ sơ vay rút tiền thành công, các bị cáo đi rút tiền hưởng 2.000.000 đồng/01 hồ sơ và 500.000 đồng tiền công làm sim số, ngoài ra H7 chi trả tiền ăn, ở và chi phí phương tiện đi lại. T3, Đ1, H6 hưởng 05% số tiền vay/01 hồ sơ, còn lại H7 hưởng lợi cũng như chi phí chung các khoản như mua thông tin khách hàng, chi phí làm giả giấy Chứng minh nhân dân.

Với cách thức và thủ đoạn nêu trên, từ ngày 06/3/2021 đến ngày 23/3/2021 các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, Tây Ninh, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

1. Phạm Hòa Đ2, Lý Hồng N, Lương Thị N2, Nguyễn Hữu P, Chu Thị Hồng T2 08 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 330.700.000 đồng:

Vào ngày 06/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở bị can Phạm Hòa Đ2 đến tỉnh Đồng Nai để lừa đảo chiếm đoạt tiền. Vào lúc 15 giờ 40 phút cùng ngày, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số B đường H, khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, Đ2 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Vi Thành S1 lừa đảo chiếm đoạt 44.300.000 đồng; đến 16 giờ 09 phút, Đ2 tiếp tục sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Phạm Anh T5 lừa đảo chiếm đoạt 45.100.000 đồng tại Cửa hàng T48, địa chỉ: tổ I đường B ấp C, xã X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Vào khoảng 14 giờ ngày 06/3/2021, Lý Hồng N thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đến Cửa hàng Thẻ giới di động, địa chỉ: số E tỉnh lộ 43, khu phố E, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Trịnh Thị T6 lừa đảo chiếm đoạt 43.200.000 đồng.

Vào khoảng 11 giờ 17 phút ngày 06/3/2021, Lương Thị N2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: Số H tỉnh lộ 43,

phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Trần Thị Huyền C1 lừa đảo chiếm đoạt 41.800.000 đồng.

Vào khoảng 15 giờ ngày 06/3/2021, Nguyễn Hữu P thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 15 giờ 12 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B T, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, P tiếp tục sử dụng giấy Chứng minh nhân dân giả tên Lò Văn H9 lừa đảo chiếm đoạt 38.900.000 đồng; đến 15 giờ 27 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số E K, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, P sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Văn Đ3 lừa đảo chiếm đoạt 38.700.000 đồng; tại Cửa hàng T48, địa chỉ số B T, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, P sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Việt L1 lừa đảo chiếm đoạt 38.900.000 đồng.

Vào lúc 14 giờ 44 phút, Chu Thị Hồng T2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: số H tỉnh lộ 43, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Đặng Thúy H10 lừa đảo chiếm đoạt 39.800.000 đồng.

2. Chu Văn M1, Lương Thị N2, Hà Văn P1, Hà Văn Q, Chu Thị Hồng T2 13 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 559.400.000 đồng:

Ngày 08/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở Chu Văn M1 đi đến tỉnh Đồng Nai để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 12 giờ 16 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số B đường H, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, M1 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Phạm Văn L2 lừa đảo chiếm đoạt 43.400.000 đồng; đến 16 giờ 08 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số A - A - 20 Quốc lộ A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, M1 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Văn T7 lừa đảo chiếm đoạt 43.600.000 đồng; 16 giờ 39 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A - 02 Quốc lộ A, thôn N, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, M1 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Hoàng Mạnh Q1 lừa đảo chiếm đoạt 44.900.000 đồng; lúc 16 giờ 48 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 2 Quốc lộ A khu A ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai M1 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Phan Đức C2 lừa đảo chiếm đoạt 43.700.000 đồng.

Lúc 11 giờ 12 phút ngày 08/3/2021, Lương Thị N2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: số H Quốc lộ A, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh và N2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hà Thị K3 lừa đảo chiếm đoạt 36.300.000 đồng.

Ngày 08/3/2021, Nguyễn Hữu P thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Vào lúc 11 giờ 41 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: Lô A, Ô số G, đường Đ, khu phố L, thị xã T, tỉnh Bình Dương, P sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Quang Văn L3 lừa đảo chiếm đoạt 45.400.000 đồng; đến 13 giờ 18 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 567 TBĐ số A, ấp A, xã Hội Nghĩa, thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương, P sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Hoàng Văn Đ4 lừa đảo chiếm đoạt 37.600.000 đồng; lúc 15 giờ 02 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số F N,

khu phố B, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương P sử dụng Chứng nhân dân giả tên Đinh Văn T8 lừa đảo chiếm đoạt 42.800.000 đồng; đến 15 giờ 38 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: E Khu dân cư Đ, TL43, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương P sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Đỗ Văn T9 lừa đảo chiếm đoạt 46.300.000 đồng.

Lúc 12 giờ 54 phút ngày 08/3/2021, Hà Văn Q thuê xe ô tô công nghệ đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: A H, khu phố A, phường X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai, Q sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Văn K4 lừa đảo chiếm đoạt 48.600.000 đồng; tiếp đến 18 giờ 08 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số G tỉnh lộ 43, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Q nhân dân giả tên Đinh Xuân Q2 lừa đảo chiếm đoạt 41.600.000 đồng.

Lúc 11 giờ 51 phút, ngày 08/3/2021, Chu Thị Hồng T2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: 5 H, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, T2 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Đỗ Thị P2 lừa đảo chiếm đoạt 44.100.000 đồng tại; tiếp đến 13 giờ 41 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 6 N, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh T2 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị D lừa đảo chiếm đoạt 41.100.000 đồng.

3. Phạm Hòa Đ2, Chu Văn M1, Lý Hồng N, Nguyễn Hữu P, Hà Văn Q, Chu Thị Hồng T2 15 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 657.500.000 đồng:

Ngày 09/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở Phạm Hòa Đ2, Chu Văn M1 đến tỉnh Đồng Nai để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 12 giờ 54 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: tổ I, đường B ấp C, xã X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai, Chu Văn M1 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Hà Công B rút 48.200.000 đồng; đến 16 giờ 44 phút tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 2 Quốc lộ A, khu A, ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Phạm Hòa Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Triệu Văn B1 lừa đảo chiếm đoạt 46.800.000 đồng; đến 17 giờ 03 phút tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A - 02 Quốc lộ A, Thôn N, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai Đ2 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Triệu Ngọc L4 lừa đảo chiếm đoạt 37.500.000 đồng.

Ngày 09/3/2021, Trần Mạnh C điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Vios màu xám bạc, biển số 61A-403.03 chở bị can Lý H, Nguyễn Hữu P đến Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai và Bình Dương để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 12 giờ 11 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B đường N, khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai N sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị Thu T10 lừa đảo chiếm đoạt 39.600.000 đồng; lúc 12 giờ 26 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 4 ấp C, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Hữu P sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Lường Văn N3 lừa đảo chiếm đoạt 41.800.000 đồng; đến 13 giờ 25 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: D Quốc lộ A, khu phố B, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, N sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Mã Thị D1 lừa đảo chiếm đoạt 45.900.000 đồng; đến 14 giờ 00 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số D Quốc lộ A, khu phố B, phường L,

thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, P Chứng minh nhân dân giả tên Hoàng Văn T11 lừa đảo chiếm đoạt 41.800.000 đồng; đến 14 giờ 33 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B N, khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương N sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Kim L5 lừa đảo chiếm đoạt 43.200.000 đồng; đến 15 giờ 35 phút, P sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Đình P3 lừa đảo chiếm đoạt 46.800.000 đồng tại Cửa hàng T48, địa chỉ: thửa đất số 2520 TĐĐ số 4AB.11 N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Bị can Hà Văn Q thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) để đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 13 giờ 40 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: E khu dân cư T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương Quảng sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Vi Văn C3 lừa đảo chiếm đoạt 42.800.000 đồng; đến 14 giờ 30 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 2 khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương Quảng sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thanh H11 lừa đảo chiếm đoạt 51.000.000 đồng; đến 16 giờ 18 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số G tỉnh lộ 43, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh Quảng sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Vi Văn H12 lừa đảo chiếm đoạt 46.100.000 đồng.

Ngày 09/3/2021, bị can Chu Thị Hồng T2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) để đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản ở tỉnh Bình Dương. Lúc 10 giờ 59 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: Lô A, Ô số G, đường Đ, khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, T2 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Phạm Thị H13 lừa đảo chiếm đoạt 42.200.000 đồng; đến 13 giờ 09 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A T, khu phố A, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương T2 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Trương Thanh T12 lừa đảo chiếm đoạt 47.100.000 đồng; đến 14 giờ 29 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: thửa đất 600-774 tờ bản đồ số 174 đường B, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương T2 sử dụng Chứng minh nhân dân giả tên Trần Thị H14 lừa đảo chiếm đoạt 36.700.000 đồng.

4. Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Văn K, Chu Văn M1, Lý Hồng N, Lương Thị N2, Nguyễn Hữu P, Hà Văn Q, Chu Thị Hồng T2 22 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 970.600.000 đồng:

Ngày 10/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Văn K đến địa bàn tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Dương để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 10 giờ 26 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: E khu dân cư T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Trần Văn B2 lừa đảo chiếm đoạt 45.000.000 đồng; đến 11 giờ 57 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A K, khu phố B, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Văn T13 lừa đảo chiếm đoạt 44.200.000 đồng; lúc 12 giờ 32 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B N, khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, K sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Vi Văn T14 lừa đảo chiếm đoạt 44.300.000 đồng; lúc 13 giờ 52 phút, K sử dụng chứng minh

nhân dân giả tên Hoàng Văn C4 lừa đảo chiếm đoạt 51.000.000 đồng tại Cửa hàng T48, địa chỉ: G, tỉnh lộ 43, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; đến 14 giờ 11 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: H Quốc lộ A, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Đặng Thanh H15 lừa đảo chiếm đoạt 40.200.000 đồng; đến 14 giờ 28 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: E tỉnh lộ 43 khu phố E, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lương Văn T15 lừa đảo chiếm đoạt 42.600.000 đồng; đến 14 giờ 39 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B T, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Cà Văn N4 lừa đảo chiếm đoạt 43.700.000 đồng; lúc 15 giờ 27 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: tỉnh lộ 43, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, K sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Đỗ Văn H16 lừa đảo chiếm đoạt 48.800.000 đồng; đến 16 giờ 26 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 1 V, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Vàng Văn S2 lừa đảo chiếm đoạt 43.300.000 đồng.

Ngày 10/3/2021, Trần Mạnh C điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Vios màu xám bạc, biển số 61A-403.03 chở Chu Văn M1, Hà Văn Q đến địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai và Bình Dương để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 12 giờ 34 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: E - E khu dân cư T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, M1 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lý Văn H17 lừa đảo chiếm đoạt 43.600.000 đồng; đến 13 giờ 58 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A T, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, M1 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Đặng Văn P4 lừa đảo chiếm đoạt 45.100.000 đồng; đến 14 giờ 34 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: C tổ C, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, M1 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lạc Văn C5 lừa đảo chiếm đoạt 44.900.000 đồng; lúc 16 giờ 08 phút, Q sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Giàng A M2 lừa đảo chiếm đoạt 45.500.000 đồng tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B N, khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Lúc 13 giờ 35 phút, ngày 10/3/2021, Lý Hồng N thuê xe mô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: 1 khu phố I, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, N sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Vũ Thị T16 lừa đảo chiếm đoạt 45.700.000 đồng.

Lúc 12 giờ 49 phút, ngày 10/3/2021, Lường Thị N2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: A T, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, N2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hoàng Thị H18 lừa đảo chiếm đoạt 43.200.000 đồng và đến Cửa hàng thể giới di động địa chỉ 81/2-94/2-95/2-96/2 khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Phạm Thị H19 lừa đảo chiếm đoạt 42.500.000 đồng.

Ngày 10/3/2021, Nguyễn Hữu P thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến địa bàn tỉnh Đồng Nai để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 12 giờ 12 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 4 ấp C, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Mạc Văn T17 lừa đảo chiếm đoạt 46.400.000

đồng; lúc 14 giờ 18 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 2 Quốc lộ A khu A, ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hà Công Đ5 lừa đảo chiếm đoạt 44.100.000 đồng; lúc 14 giờ 42 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Văn C6 lừa đảo chiếm đoạt 46.100.000 đồng; lúc 15 giờ 54 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số E Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Quảng Văn K5 lừa đảo chiếm đoạt 38.500.000 đồng.

Ngày 10/3/2021, Chu Thị Hồng T2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến địa bàn tỉnh Đồng Nai để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 14 giờ 25 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 0 Quốc lộ A, thôn N, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hoàng Thị H20 lừa đảo chiếm đoạt 45.900.000 đồng; đến 16 giờ 06 phút, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Giáp Thị T18 lừa đảo chiếm đoạt 36.000.000 đồng tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 16-18-20 QL1A xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

5. Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Văn K, Lý Hồng N, Nguyễn Hữu P, Hà Văn Q, Chu Thị Hồng T2, Lương Thị N2 17 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 754.400.000 đồng:

Ngày 11/3/2021, Trần Mạnh C điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Vios màu xám bạc, biển số 61A-403.03 chở bị can Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Văn K lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Lúc 11 giờ 12 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 4 Tổ B, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn K sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Phạm Văn N5 lừa đảo chiếm đoạt 47.700.000 đồng; đến 11 giờ 37 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: C tổ C, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Phạm Hòa Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nông Văn T19 lừa đảo chiếm đoạt 38.100.000 đồng; đến 12 giờ 06 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 7 đường Đ, Tổ A, khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn K sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Cát Văn H21 lừa đảo chiếm đoạt 42.900.000 đồng; đến 13 giờ 16 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: thửa đất số 567 tờ bản đồ số 16, ấp A, xã Hội Nghĩa, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Phạm Hòa Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Trần Văn T20 lừa đảo chiếm đoạt 42.500.000 đồng; đến 13 giờ 35 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: Lô A, Ô số G, đường Đ, khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, K sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Vũ Văn T21 lừa đảo chiếm đoạt 43.500.000 đồng; đến 13 giờ 36 phút, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lò Văn N6 lừa đảo chiếm đoạt 44.900.000 đồng tại Cửa hàng T48, địa chỉ: thửa đất 539 và 540 tờ bản đồ số 33 đường Đ, khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Ngày 11/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở Lý H, Nguyễn Hữu P lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn rút 02 hồ sơ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Lúc 10 giờ 47 phút, Lý Hồng N sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị H22 lừa đảo chiếm đoạt 40.500.000 đồng tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B khu phố B, phường T, thành phố

B, tỉnh Đồng Nai; lúc 10 giờ 56 phút, Nguyễn Hữu P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lô V lừa đảo chiếm đoạt 45.900.000 đồng tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; lúc 11 giờ 18 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 1 P, khu phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai N sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Bùi Hồng T22 lừa đảo chiếm đoạt 42.100.000 đồng; đến 12 giờ 25 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B P, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lương Văn T23 lừa đảo chiếm đoạt 46.700.000 đồng; đến 14 giờ 32 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số A H, Khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Tuấn H23 lừa đảo chiếm đoạt 44.200.000 đồng; đến 17 giờ 40 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: D V, tổ B, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Chảo Văn N7 lừa đảo chiếm đoạt 43.700.000 đồng.

Ngày 11/3/2021, Hà Văn Q thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) để đi đến tỉnh Đồng Nai thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 11 giờ 59 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số E đường L, khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Q sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Văn H24 lừa đảo chiếm đoạt 49.100.000 đồng; đến 13 giờ 22 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: Số B, Tổ A, ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Q sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Quảng Văn T24 lừa đảo chiếm đoạt 50.400.000 đồng.

Ngày 11/3/2021, Chu Thị Hồng T2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến tỉnh Đồng Nai thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 09 giờ 56 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 4 ấp C, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Đinh Thị Thu H25 lừa đảo chiếm đoạt 49.500.000 đồng; đến 13 giờ 02 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 1 khu phố I, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Dương Thị H26 lừa đảo chiếm đoạt 39.400.000 đồng; đến 16 giờ 15 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: tổ I đường B ấp C, xã X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị Hồng N8 lừa đảo chiếm đoạt 43.300.000 đồng.

6. Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Văn K, Chu Văn M1, Lý Hồng N, Nguyễn Hữu P, Hà Văn Q, Chu Thị Hồng T2 16 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 643.100.000 đồng:

Ngày 12/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Văn K đi đến tỉnh Đồng Nai thực hiện lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 12 giờ 11 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: C QL51, ấp L, xã T, thành phố B, Đồng Nai, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Anh M3 lừa đảo chiếm đoạt 38.300.000 đồng; lúc 13 giờ 29 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A P, khu phố D, ấp H, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai, K sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Cà Văn K6 lừa đảo chiếm đoạt 45.200.000 đồng; đến 13 giờ 56 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: Tổ D, ấp E, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Phạm Hòa Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Văn T25 lừa đảo chiếm đoạt 43.300.000 đồng; đến 16 giờ 17 phút, tại

Cửa hàng T48, địa chỉ: 4 ấp C, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Phạm Hòa Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Đỗ Quốc P5 lừa đảo chiếm đoạt 44.800.000 đồng.

Ngày 12/3/2021, Chu Văn M1 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến tỉnh Đồng Nai để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 11 giờ 26 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B đường C, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, M1 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Phạm Văn T26 lừa đảo chiếm đoạt 51.800.000 đồng; đến 11 giờ 48 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B khu phố B, đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai M1 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Văn Á lừa đảo chiếm đoạt 45.000.000 đồng; đến 11 giờ 58 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Chu Văn M1 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Chu Văn C7 lừa đảo chiếm đoạt 45.100.000 đồng.

Lúc 10 giờ 13 phút ngày 12/3/2021, Lý Hồng N thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: số A đường N, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hoàng Thị Thu G1 lừa đảo chiếm đoạt 41.200.000 đồng.

Lúc 10 giờ 38 phút, ngày 12/3/2021, Lương Thị N2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi Cửa hàng T48, địa chỉ: A đường Đ phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, N2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lò Thị D2 lừa đảo chiếm đoạt 37.800.000 đồng.

Ngày 12/3/2021, Nguyễn Hữu P thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi huyện C, thành phố Hồ Chí Minh để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 11 giờ 59 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A tỉnh lộ 8, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lò Văn T27 lừa đảo chiếm đoạt 41.700.000 đồng; đến 14 giờ 42 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A khu phố E, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Phạm Nguyên G2 lừa đảo chiếm đoạt 42.300.000 đồng.

Lúc 11 giờ 35 phút ngày 12/3/2021, Hà Văn Q thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: B T, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh, Q sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Mùi Văn X1 lừa đảo chiếm đoạt 39.000.000 đồng.

Ngày 12/3/2021, Chu Thị Hồng T2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 10 giờ 38 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A C, ấp C, xã C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị Q3 lừa đảo chiếm đoạt 43.20.000 đồng; đến 11 giờ 28 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A tỉnh lộ 8, xã H, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lộc Thị T28 lừa đảo chiếm đoạt 43.500.000 đồng; đến 14 giờ 20 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: H Quốc lộ B, ấp C, xã P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Đoàn Thị Ngọc I lừa đảo chiếm đoạt 40.900.000 đồng; đến 14 giờ 53 phút, tại

của hàng Thế giới Di động, địa chỉ: D tỉnh lộ 8, khu phố A, thị trấn C, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị O lừa đảo chiếm đoạt 43.800.000 đồng.

7. Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Văn K, Chu Văn M1, Lý Hồng N, Lương Thị N2, Nguyễn Hữu P, Hà Văn Q, Chu Thị Hồng T2, Nguyễn Thị H8 17 lần thực hành vi lừa đảo chiếm đoạt 685.100.000 đồng:

Ngày 13/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở Phạm Hòa Đ2 thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản ở tỉnh Bình Dương và tỉnh Đồng Nai. Lúc 11 giờ 39 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 1 đường N, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Vi Văn T29 lừa đảo chiếm đoạt 43.400.000 đồng; đến 12 giờ 21 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số E đường N, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lương Văn C8 lừa đảo chiếm đoạt 41.100.000 đồng; đến 13 giờ 11 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B đường C, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Văn H27 lừa đảo chiếm đoạt 41.100.000 đồng.

Ngày 13/3/2021, Trần Mạnh C điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Vios màu xám bạc, biển số 61A - 403.03 chở bị can Lý H, Nguyễn Hữu P, Nguyễn Thị H8 đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Lúc 10 giờ 11 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: E khu dân cư T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Lý Hồng N sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị Mai H28 lừa đảo chiếm đoạt 44.000.000 đồng; lúc 10 giờ 27 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: thửa A, 397, 398 tờ bản đồ số 11, đường Đ, ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thị H8 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Chữ Thị H29 lừa đảo chiếm đoạt 38.100.000 đồng; lúc 11 giờ 39 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: lô A, ô số G, đường Đ, khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hữu P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Văn S3 lừa đảo chiếm đoạt 41.700.000 đồng; đến 11 giờ 55 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: Lô C, Khu T, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thị H8 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Trần Thị Thu L6 lừa đảo chiếm đoạt 36.700.000 đồng; đến 13 giờ 10 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: C tổ C khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Lý Hồng N sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị N9 lừa đảo chiếm đoạt 40.700.000 đồng.

Lúc 12 giờ 36 phút ngày 13/3/2021, Nguyễn Văn K thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: E khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, K sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Phạm Xuân S4 lừa đảo chiếm đoạt 37.400.000 đồng.

Lúc 12 giờ 05 phút ngày 13/3/2021, Chu Văn M1 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng Thế giới di động, địa chỉ: thửa đất số 649, tờ bản đồ số 63, quốc lộ A, khu phố D, thị xã B, tỉnh Bình Dương, M1 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hoàng Văn L7 lừa đảo chiếm đoạt 43.300.000 đồng.

Ngày 13/3/2021, Lương Thị N2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Lúc 12 giờ 17 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: thửa đất số 649, tờ bản đồ số 63, Quốc lộ A, khu phố D, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, N2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Trần Thị K7 lừa đảo chiếm đoạt 40.500.000 đồng; đến 12 giờ 52 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: thửa đất 2238, tờ bản đồ số 34, đường NE8, MP3, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, N2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lưu Thùy D3 lừa đảo chiếm đoạt 36.600.000 đồng; đến 14 giờ 00 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: E khu phố I, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương Nhưng sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Vũ Thị T30 lừa đảo chiếm đoạt 36.000.000 đồng.

Ngày 13/3/2021, Hà Văn Q thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Đồng Nai. Lúc 10 giờ 59 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: E khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Q sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Quảng Văn C9 lừa đảo chiếm đoạt 43.400.000 đồng; đến 12 giờ 58 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số D ấp C, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Q sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lê Văn S5 lừa đảo chiếm đoạt 41.600.000 đồng.

Ngày 13/3/2021, Chu Thị Hồng T2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Lúc 12 giờ 15 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: thửa đất 567, TĐĐ số 16, ấp A, xã Hội Nghĩa, thị xã T, tỉnh Bình Dương, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lê Thị T31 lừa đảo chiếm đoạt 37.900.000 đồng; đến 13 giờ 52 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: E khu dân cư T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Võ Thị T32 lừa đảo chiếm đoạt 41.600.000 đồng

8. Phạm Hòa Đ2, Lý Hồng N, Nguyễn Hữu P, Chu Thị Hồng T2, Nguyễn Thị H8 10 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 401.200.000 đồng:

Ngày 15/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở Phạm Hòa Đ2 đi thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Lúc 16 giờ 20 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: thửa đất 198, 397 và 398 tờ bản đồ số 11, đường Đ, ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Mè Thanh B3 lừa đảo chiếm đoạt 39.800.000 đồng; đến 16 giờ 55 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: đường Đ, khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lò Văn P6 lừa đảo chiếm đoạt 43.800.000 đồng.

Ngày 15/3/2021, Lý Hồng N thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Lúc 12 giờ 08 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: B N, khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, N sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Vũ Thị Q4 lừa đảo chiếm đoạt 42.600.000 đồng; đến 12 giờ 49 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: Quốc lộ E, khu C, ấp Ông T33, xã P, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, N sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nông Thị H30 lừa

đảo chiếm đoạt 42.000.000 đồng.

Lúc 11 giờ 16 phút ngày 15/3/2021, Nguyễn Hữu P thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: B Cách mạng tháng H, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Vàng Mí T34 lừa đảo chiếm đoạt 37.100.000 đồng.

Ngày 15/3/2021, Chu Thị Hồng T2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 11 giờ 57 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: Quốc lộ E, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Bànng Thị T35 lừa đảo chiếm đoạt 36.000.000 đồng; đến 13 giờ 05 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A N, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Đỗ Thùy D4 lừa đảo chiếm đoạt 38.700.000 đồng; đến 13 giờ 38 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 192-194 N, khu phố E, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Phạm Thị T36 lừa đảo chiếm đoạt 39.200.000 đồng; lúc 15 giờ 46 phút ngày 16/3/2021, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: C Quốc lộ E, ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hồ Thị H31 lừa đảo chiếm đoạt 43.300.000 đồng.

Lúc 11 giờ 37 phút ngày 15/3/2021, Nguyễn Thị H8 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: số I Quốc lộ E, tổ A, ấp C, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai, H8 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hoàng Thị L8 lừa đảo chiếm đoạt 38.700.000 đồng.

9. Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Văn K, Chu Văn M1, Lý Hồng N, Nguyễn Hữu P, Chu Thị Hồng T2, Nguyễn Thị H8 09 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 378.500.000 đồng:

Ngày 16/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Thị H8 đi đến tỉnh Đồng Nai, Tây Ninh thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 16/3/2021, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: Số D QL B, khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh, H8 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lê Thị Hồng L9 lừa đảo chiếm đoạt 41.700.000 đồng; đến 13 giờ 57 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: C Quốc lộ E, ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, H8 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị Thanh H32 lừa đảo chiếm đoạt 46.300.000 đồng; đến 16 giờ 07 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số D ấp C, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, H8 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị H33 lừa đảo chiếm đoạt 38.200.000 đồng. Lúc 16 giờ 46 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 8 khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lại Văn L10 lừa đảo chiếm đoạt 39.900.000 đồng.

Ngày 16/3/2021, Trần Mạnh C điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Vios màu xám bạc, biển số 61A-403.03 chở Nguyễn Hữu P, Lý Hồng N đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Lúc 13 giờ 22 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A quốc lộ A, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hồ Văn N10 lừa đảo chiếm đoạt

38.800.000 đồng; đến 16 giờ 26 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: 4 tổ B, xóm D, ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai N sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Võ Thị Thanh T37 lừa đảo chiếm đoạt 48.500.000 đồng.

Vào lúc 13 giờ 23 phút, ngày 16/3/2021, Nguyễn Văn K thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi Cửa hàng Thế giới di động, địa chỉ: A đường L, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, K sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Đức T38 lừa đảo chiếm đoạt 44.800.000 đồng.

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, Chu Văn M1 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi Cửa hàng T48, địa chỉ: A Quốc lộ A, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, M1 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Đỗ Tiến S6 lừa đảo chiếm đoạt 36.800.000 đồng.

Vào ngày 16/3/2021, Chu Thị Hồng T2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi Cửa hàng Thế giới di động, địa chỉ: B N, khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị T39 lừa đảo chiếm đoạt 43.500.000 đồng.

10. Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Văn K, Chu Văn M1, Lý Hồng N, Lương Thị N2, Hà Văn Q 09 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 341.300.000 đồng:

Ngày 17/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở Phạm Hòa Đ2 đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản ở địa bàn tỉnh Bình Dương và tỉnh Bình Phước. Lúc 10 giờ 23 phút, tại Cửa hàng Thế giới di động, địa chỉ: thửa đất số 152, 290 tờ bản đồ số 16, quốc lộ A, tổ A, ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nông Thế T40 lừa đảo chiếm đoạt 38.700.000 đồng; đến 12 giờ 42 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: số A khu phố E, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hoàng Văn H34 lừa đảo chiếm đoạt 39.600.000 đồng; đến 14 giờ 37 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: E khu phố I, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Phạm Ngọc H35 lừa đảo chiếm đoạt 43.900.000 đồng.

Lúc 13 giờ 13 phút, ngày 17/3/2021, Nguyễn Văn K thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: đường D, Tổ A, khu phố Đ, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương, K sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Phạm Văn L11 lừa đảo chiếm đoạt 48.800.000 đồng.

Lúc 12 giờ 46 phút ngày 17/3/2021, Chu Văn M1 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: C tổ B, khu công nghiệp L, ấp S, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh, M1 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Trần Xuân H36 lừa đảo chiếm đoạt 39.600.000 đồng.

Ngày 17/3/2021 (lỗi hệ thống không cập nhật giờ), Lý Hồng N thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: C Quốc lộ A, Tổ F, Khu phố B, thị trấn C, thị xã C, tỉnh Bình Phước, N sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thu T41 lừa đảo chiếm đoạt 45.400.000 đồng.

Lúc 13 giờ 24 phút, ngày 17/3/2021, Lương Thị N2 thuê xe ô tô công nghệ

(không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: 1 đường N, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, N2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lê Thị L12 lừa đảo chiếm đoạt 40.000.000 đồng.

Ngày 17/3/2021, Hà Văn Q thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến địa bàn tỉnh Tây Ninh và thành phố Hồ Chí Minh để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 11 giờ 02 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: D Quốc lộ B, khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh, Q sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Đào Xuân S7 lừa đảo chiếm đoạt 45.300.000 đồng; đến 13 giờ 01 phút, tại cửa hàng Đ6, địa chỉ: H QL22, xã P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh, Q sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Ngọc P7 lừa đảo chiếm đoạt 42.500.000 đồng.

11. Nguyễn Hữu P, Chu Thị Hồng T2 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 82.100.000 đồng:

Lúc 11 giờ 37 phút ngày 18/3/2021, Nguyễn Hữu P thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: 74QL13, ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Hoàng Văn P8 lừa đảo chiếm đoạt 41.300.000 đồng.

Lúc 13 giờ 38 phút ngày 18/3/2021, Chu Thị Hồng T2 thuê xe ô tô công nghệ (không rõ lai lịch tài xế) đi đến Cửa hàng T48, địa chỉ: Quốc lộ E, tổ A, ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lý Thị M4 lừa đảo chiếm đoạt 40.800.000 đồng.

12. Phạm Hòa Đ2, Lý Hồng N, Lường Thị N2, Chu Thị Hồng T2 06 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 309.700.000 đồng:

Ngày 23/3/2021, Nguyễn Xuân T4 điều khiển xe ô tô hiệu Kia màu bạc, biển số 30A-993.01 chở Phạm Hòa Đ2, Lý Hồng N, Chu Thị Hồng T2 đến địa bàn thành phố T để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 14 giờ 07 phút, tại địa chỉ số H Quốc lộ A, Khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, N sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị N11 lừa đảo chiếm đoạt 48.500.000 đồng. Lúc 14 giờ 35 phút, tại địa chỉ số A H, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, T2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Phạm Thị T42 lừa đảo chiếm đoạt 54.000.000 đồng. Lúc 15 giờ 04 phút, tại địa chỉ F K, Khu phố H, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Lù Seo C10 lừa đảo chiếm đoạt 45.200.000 đồng.

Ngày 23/3/2021, Trần Mạnh C điều khiển xe ô tô hiệu Toyota - Vios, màu xám - bạc, gắn biển số 61A - 403.03 chở Nguyễn Hữu P, Lường Thị N2 đi đến địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lúc 13 giờ 56 phút, tại Cửa hàng T48, địa chỉ: A H, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh, P sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Bùi Văn D5 lừa đảo chiếm đoạt 54.000.000 đồng; đến lúc 14 giờ 49 phút, tại Cửa hàng Đ6, địa chỉ: D tỉnh lộ 43, KP5, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh, N2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Nguyễn Thị Cẩm T43 lừa đảo chiếm đoạt 54.000.000 đồng; đến 16 giờ 28 phút, tại cửa hàng Đ6, địa chỉ: E khu dân cư T,

phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, N2 sử dụng chứng minh nhân dân giả tên Trần Thị Thanh D6 lừa đảo chiếm đoạt 54.000.000 đồng thì bị lực lượng Công an thành phố T bắt quả tang.

Sau đó, phát hiện trên xe ô tô có Nguyễn Hữu P đang giữ 162.000.000 đồng, 02 chứng minh nhân dân dán ảnh của bị can P với tên Phạm Minh H37, Bùi Văn D5, 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Cẩm T43 dán ảnh bị can N2.

Tổng số tiền các bị cáo chiếm đoạt 6.113.600.000đ (sáu tỷ một trăm mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Sau khi các bị cáo lừa đảo chiếm đoạt số tiền nêu trên, thì mang về đưa cho Lại Văn H7, H7 chia 600.000.000 đồng cho Chu Văn T3, 25.000.000 đồng cho Phạm Thế Đ1, 200.000.000 đồng cho Nguyễn Văn H6; trả tiền công 65.000.000 đồng cho Phạm Hòa Đ2, 60.000.000 đồng cho Nguyễn Hữu P, 57.500.000 đồng cho Chu Thị Hồng T2, 35.000.000 đồng cho Chu Văn M1, 37.500.000 đồng cho Lý Hồng N, 32.500.000 đồng cho Hà Văn Q, 25.000.000 đồng cho Nguyễn Văn K, 25.000.000 đồng cho Lương Thị N2, 15.000.000 đồng cho Nguyễn Thị H8. Tổng số tiền H7 chia cho các bị cáo là 1.177.000.000 đồng, còn số tiền còn lại 4.936.600.000 đồng, H7 sử dụng vào tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình bắt giữ, khám xét đã thu giữ các vật chứng, tài liệu của các bị cáo gồm:

- Thu giữ của Lại Văn H7: 01 Laptop hiệu MSI intel Core i7 màu đen; 01 ổ cứng ORICO màu đen; 02 điện thoại di động hiệu KINGREAT T15 màu đen, kèm sim; 02 điện thoại di động hiệu Mastel màu đen, kèm sim; 03 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh - xám, màu đen kèm sim; 03 điện thoại di động hiệu itel màu xanh - đen, kèm sim; 10 chứng minh nhân dân tên Ngô Văn H38, Lâm Quốc D7, Huỳnh Văn T44, Nguyễn Thành N12, Lục Tuấn K8, Phạm Thị D8, Phạm Thị Tuyết N13, Nguyễn Văn B4, Đinh Minh C11, Đoàn Quốc D9; 63 hình tròn bằng nhựa đựng trong 14 bịch nylon màu trắng; 10 chai keo nhãn hiệu CLUE; 05 miếng nhựa màu trắng có in hình Quốc huy đập nổi; 02 đồng xu màu bạc; 01 miếng nhựa đen; 01 tay nắm mộc dấu làm bằng gỗ; 01 hộp dấu mực màu đỏ; 41 miếng nhựa Platic màu trắng đục; 50 ảnh màu nam - nữ, kích thước 3x4; 01 hộp dao Rọc giấy màu xanh; 01 con dao Rọc giấy màu đỏ; 03 cây thước nhãn hiệu Kim Nguyên dài 300 mm; 01 hộp lưỡi dao rọc giấy; 01 cây viết mực màu xanh có vỏ màu đen chuôi vàng; 01 thớt gỗ; 01 tờ giấy nhám màu xám; 03 bịch giấy A4 nhãn hiệu ESPON; 1/5 gam giấy A4 nhãn hiệu Douple A; 01 gam giấy A4 nhãn hiệu Plus; 02 sấp giấy khổ 13x18mm hiệu Thành Đạt, chưa sử dụng; 02 kéo cắt màu xanh nhãn hiệu made in Japan; 01 máy in màu; 01 máy in Larser; 01 máy ép nhựa; 01 đồng hồ hiệu FRANCK MULLER; 01 đồng hồ hiệu AOLIX; 47 sim V trong đó 28 sim chưa sử dụng; 19 sim đã qua sử dụng; 20 điện thoại di động được niêm phong; 02 tờ giấy A4 ghi họ tên, số chứng minh nhân dân, số điện thoại, số tiền vay có chữ ký xác nhận của bị can H38; Tiền Việt Nam 61.000.000 đồng.

- Thu giữ của bị can Phạm Hoà Đạt: 01 điện thoại di động hiệu Itel, kèm

sim; 01 điện thoại di động hiệu Mobell kèm 02 sim; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max kèm sim; 01 Biên nhận nhận tiền số 01211CM2103575574 ngày 23/3/2021 tên L18; 01 chứng minh nhân dân số 073346048 mang tên Lù Seo C10; 01 Giấy phép lái xe số 310188009574, tên Phạm Hòa Đ2; 01 thẻ ATM, số 9704078890610187 tên Phạm Hòa Đ2; Tiền Việt Nam 43.200.000 đồng.

- Thu giữ của bị cáo Lý Hồng N gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max kèm sim; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, kèm sim; 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị N11; Tiền Việt Nam 48.400.000 đồng.

- Thu giữ của bị cáo Chu Thị Hồng T2: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh kèm sim; 02 chứng minh nhân dân tên Phạm Thị T42, Chu Thị Hồng T2; 01 Thẻ ATM ngân hàng S8 số 970424601092172 tên Chu Thị Hồng T2; 01 Biên nhận nhận tiền số 02141CM2103631872 ngày 23/3/2021 tên “Phạm Thị Thao”; Tiền Việt Nam 54.000.000 đồng.

- Thu giữ của bị can Nguyễn Hữu P: 01 điện thoại di động hiệu Bontel kèm sim; 01 điện thoại di động hiệu Itel, kèm sim; 01 điện thoại di động hiệu Masstel, không gắn sim; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max kèm sim; 01 Biên nhận nhận tiền ngày 23/3/2021 tên Bùi Văn D5 và Phạm Minh H37; 02 chứng minh nhân dân tên Bùi Văn D5, Phạm Minh H37; Tiền Việt Nam 162.000.000 đồng.

- Thu giữ của bị cáo Lường Thị N2: 01 điện thoại di động hiệu Masstel; 02 chứng minh nhân dân tên Trần Thị Thanh D6, Nguyễn Thị Cẩm T43; Tiền Việt Nam 54.000.000 đồng.

- Thu giữ của bị can Nguyễn Văn K: 02 điện thoại di động hiệu Itel.; 01 điện thoại di động hiệu Nokia kèm sim; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy S10; 01 chứng minh nhân dân số 132491638 tên Nguyễn Văn K; 01 thẻ ATM Viettin bank số 9704151532275907.

- Thu giữ của bị can Hà Văn Q: 01 chứng minh nhân dân tên Hà Văn Q; 01 thẻ bảo hiểm y tế số GB4242422324799 tên Hà Văn Q; 01 thẻ ATM A số 9704051017940621 tên Hà Văn Q; 01 giấy phép lái xe số AA 791506 tên Hà Văn Q; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 018109 tên Tăng Văn T45; 01 điện thoại di động hiệu Galaxy A7; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9; 01 Sim điện thoại Vinaphone số 89840200010984583617.

- Thu giữ của bị can Chu Văn M1: 06 biên nhận tiền ngày 13/3/2021, tên khách hàng nhận Chu Thị H39, Tran Thi Thu L13, Hoang Van L14, Tran Thi K9, Vũ Thị T30, Luu Thuy D10; 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6S Plus; 01 chứng minh nhân dân tên Chu Văn M1; 01 giấy phép lái xe tên Chu Văn M1.

- Thu giữ của Trần Mạnh C: 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu xám bạc biển số 61A-403.03.

- Thu giữ của Nguyễn Xuân T4: 01 xe ô tô hiệu KIA màu bạc biển số 30A-993.01.

Các Bản kết luận giám định số 131 ngày 30/3/2021, số 132 ngày 31/3/2021, số 133 ngày 30/3/2021, của Phòng K11 Công an tỉnh B kết luận: 11 chứng minh nhân dân tên Lâm Quốc D7, Huỳnh Văn T44, Lục Tuấn K8, Nguyễn Thành N12, Ngô Văn H38, Đoàn Quốc D9, Nguyễn Văn B4, Đinh Minh C11, Phạm Thị D8, Phạm Thị Tuyết N13, Phạm Thị T42 là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử; Bản kết luận giám định số 389 ngày 13/9/2021 của Phòng K11 Công an tỉnh B kết luận: 04 giấy chứng minh nhân dân tên Phạm Minh H37, Bùi Văn D5, Trần Thị Thanh D6, Nguyễn Thị Cẩm T43 là giả.

Quá trình điều tra, gia đình bị cáo nộp tổng số tiền 329.000.000 đồng, Nguyễn Thị H8 nộp 239.000.000 đồng, Hà Văn Q nộp 10.000.000 đồng, Lý Hồng N nộp 30.000.000 đồng, Chu Thị Hồng T2 nộp 15.000.000 đồng, Nguyễn Văn K nộp 10.000.000 đồng, Phạm Thế Đ1 nộp 25.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Các vật chứng là tài liệu giả các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đưa vào hồ sơ vụ án: 10 chứng minh nhân dân tên Ngô Văn H38, Lâm Quốc D7, Huỳnh Văn T44, Nguyễn Thành N12, Lục Tuấn K8, Phạm Thị D8, Phạm Thị Tuyết N13, Nguyễn Văn B4, Đinh Minh C11, Đoàn Quốc D9; 02 tờ giấy A4 ghi họ tên, số chứng minh nhân dân, số điện thoại, số tiền vay có chữ ký xác nhận của bị can H38; 01 Biên nhận nhận tiền số 01211CM2103575574 ngày 23/3/2021 tên L18; 01 chứng minh nhân dân số 073346048 mang tên Lù Seo C10; 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị N11; 01 chứng minh nhân dân tên Phạm Thị T42; 01 Biên nhận nhận tiền ngày 23/3/2021 tên Bùi Văn D5 và Phạm Minh H37; 02 chứng minh nhân dân tên Bùi Văn D5, Phạm Minh H37; 02 chứng minh nhân dân tên Trần Thị Thanh D6, Nguyễn Thị Cẩm T43; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 018109 tên Tăng Văn T45; 06 biên nhận tiền ngày 13/3/2021, tên khách hàng nhận Chu Thị H39, Trần Thị Thu L13, Hoàng Văn L14, Trần Thị K9, Vũ Thị T30, Lưu Thụy D10.

Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng sử dụng vào việc phạm tội: 01 Laptop hiệu MSI intel Core i7 màu đen; 01 ổ cứng ORICO màu đen; 02 điện thoại di động hiệu KINGREAT T15 màu đen, kèm sim; 02 điện thoại di động hiệu Mastel màu đen, kèm sim; 03 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh - xám, màu đen kèm sim; 03 điện thoại di động hiệu itel màu xanh - đen, kèm sim; 01 máy in màu; 01 máy in Larser; 01 máy ép nhựa; 01 đồng hồ hiệu FRANCK MULLER; 01 đồng hồ hiệu AOLIX; 20 điện thoại di động được niêm phong; 01 điện thoại di động hiệu Bontel kèm sim; 01 điện thoại di động hiệu Masstel, không gắn sim; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max kèm sim; 02 điện thoại di động hiệu ITEL; 01 điện thoại di động hiệu Nokia kèm sim; 01 điện thoại di động hiệu ITEL, kèm sim; 01 điện thoại di động hiệu Masstel; 01

điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy S10; 01 điện thoại di động hiệu Galaxy A7; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9; 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6S Plus; 01 xe ô tô hiệu KIA màu bạc biển số 30A-993.01.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 63 hình tròn bằng nhựa đựng trong 14 bịch nylon màu trắng; 10 chai keo nhãn hiệu CLUE; 05 miếng nhựa màu trắng có in hình Quốc huy dập nổi; 02 đồng xu màu bạc; 01 miếng nhựa đen; 01 tay nắm mộc dầu làm bằng gỗ; 01 hộp dầu mực màu đỏ; 41 miếng nhựa Platic màu trắng đục; 50 ảnh màu nam - nữ, kích thước 3x4; 01 hộp dao Rọc giấy màu xanh; 01 con dao rọc giấy màu đỏ; 03 cây thước nhãn hiệu Kim Nguyên dài 300 mm; 01 hộp lưỡi dao rọc giấy; 01 cây viết mực màu xanh có vỏ màu đen chuôi vàng; 01 thớt gỗ; 01 tờ giấy nhám màu xám; 03 bịch giấy A4 nhãn hiệu ESPON; 1/5 gam giấy A4 nhãn hiệu Douple A; 01 (một) gam giấy A4 nhãn hiệu Plus; 02 (hai) sấp giấy khổ 13x18 mm hiệu Thành Đạt, chưa sử dụng; 02 kéo cắt màu xanh nhãn hiệu made in Japan; 47 sim V trong đó 28 sim chưa sử dụng; 19 sim đã qua sử dụng; 01 Sim điện thoại Vinaphone số 89840200010984583617.

+ Trả lại cho các bị can: trả cho bị cáo Phạm Hòa Đ2 01 Giấy phép lái xe số 310188009574, 01 thẻ ATM số 9704078890610187; 01 chứng minh nhân dân tên Chu Thị Hồng T2, 01 Thẻ ATM Shinhan Bank số 11; trả Nguyễn Văn K 01 chứng minh nhân dân số 132491638, 01 thẻ ATM Viettin bank số 9704151532275907; trả Hà Văn Q 01 chứng minh nhân dân tên Hà Văn Q, 01 thẻ bảo hiểm y tế số GB4242422324799, 01 thẻ ATM A số 9704051017940621, 01 giấy phép lái xe số AA 791506; trả cho Chu Văn M1 01 chứng minh nhân dân tên Chu Văn M1, 01 giấy phép lái xe.

+ Đối với 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu xám bạc biển số 61A-403.03 thu giữ của Trần Mạnh C, C mua xe ô tô vào ngày 25/9/2017 bằng hình thức vay thế chấp số tiền 430.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Q5 - Chi nhánh B5, thời hạn vay 96 tháng. Quá trình điều tra xác định C sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên xe ô tô hiện đang thế chấp tại ngân hàng nên cần trả lại xe ô tô cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q5 để đảm bảo khoản vay theo hợp đồng tín dụng.

+ Đối với 422.600.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ của các bị cáo, xét thấy tiền này do các bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản mà có nên cần trả lại cho Công ty T46.

Trách nhiệm dân sự: Công ty T46 yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền chiếm đoạt là 6.113.600.000 đồng, gia đình các bị cáo đã nộp 329.000.000 đồng cộng với 422.600.000 đồng thu giữ của các bị cáo, tổng số là 751.600.000 đồng, số tiền này trả cho bị hại, căn cứ Điều 589 Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc các bị cáo tiếp tục trả cho bị hại 5.362.000.000 đồng.

Cáo trạng số 83/CT-VKS-P1 ngày 02 tháng 6 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lại Văn H7, Phạm Thế Đ1, Chu Văn T3 và Nguyễn Văn H6 về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174; tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài

liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại các điểm a, b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

- Truy tố các bị cáo Chu Văn M1, Nguyễn Hữu P, Hà Văn Q, Chu Thị Hồng T2, Lý Hồng N và Phạm Hòa Đ2 về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174; tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

- Truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T4 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

- Truy tố các bị cáo Lương Thị N2, Nguyễn Văn K, Trần Mạnh C và Nguyễn Thị H8 về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174; tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lại Văn H7, Phạm Thế Đ1, Chu Văn T3, Chu Văn M1, Hà Văn Q, Chu Thị Hồng T2, Lý Hồng N, Phạm Hòa Đ2, Nguyễn Xuân T4, Lương Thị N2, Nguyễn Văn K và Trần Mạnh C khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng mà đại diện Viện Kiểm sát đã nêu, bị cáo Nguyễn Văn H6, thay đổi lời khai, không thừa nhận đã thỏa thuận bàn bạc với Lại Văn Hùng trong việc chiếm đoạt tiền của bị hại. Nguyễn Hữu P và Nguyễn Thị H8 có đơn xin xét xử vắng mặt, tuy nhiên trong đơn xin vắng mặt và lời khai trong quá trình điều tra thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã tuyên xử như sau:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn Q, Chu Thị Hồng T2, Lý Hồng N, Nguyễn Văn K và Trần Mạnh C phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Thị Hồng T2 12 (mười hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Chu Thị Hồng T2 phải chấp hành chung cả hai tội là 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021.

Xử phạt bị cáo Hà Văn Q 12 (mười hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hà Văn Q phải chấp hành chung cả hai tội là 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021.

3. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1; Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Hồng N 06 (sáu) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lý Hồng N phải chấp hành chung cả hai tội là 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 02/8/2021.

4. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 07 (bảy) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chấp hành chung cả hai tội là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C 07 (bảy) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Mạnh C phải chấp hành chung cả hai tội là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, và hình phạt đối với các bị cáo khác; về trách nhiệm bồi thường; về xử lý vật chứng, án phí dân sự sơ thẩm, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 29/01/2024, bị cáo Lý Hồng N kháng cáo một phần bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 31/01/2024, các bị cáo Chu Thị Hồng T2, Nguyễn Văn K, Hà Văn Q kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, không đồng ý với tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

Ngày 02/02/2024, bị cáo Trần Mạnh C kháng cáo kêu oan.

Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Lý Hồng N, Chu Thị Hồng T2, Nguyễn Văn K, Hà Văn Q, và Trần Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

- Về tội danh: Kết quả điều tra đã chứng minh được hành vi cụ thể của các bị cáo như sau:

Bị cáo T2 23 lần thực hiện hành vi dùng giấy chứng minh nhân dân giả chiếm đoạt 967.700.000 đồng;

Bị cáo N 15 lần thực hiện hành vi dùng giấy chứng minh nhân dân giả chiếm đoạt 653.100.000 đồng;

Bị cáo Quảng 13 lần thực hiện hành vi dùng giấy chứng minh nhân dân giả chiếm đoạt 544.400.000 đồng;

Bị cáo Kiểm 10 lần thực hiện hành vi dùng giấy chứng minh nhân dân giả chiếm đoạt 454.400.000 đồng;

Bị cáo C lái xe chở các bị cáo P, N2 đi lừa đảo chiếm đoạt 216.000.000 đồng;

Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo T2, N, Q và K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật hình sự và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự; xét xử bị cáo C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về hình phạt: Bản án sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với các bị cáo và mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm một số bị cáo nộp thêm tiền khắc phục hậu quả; cụ thể bị cáo T2 38.000.000 đồng, bị cáo K nộp 84.152.000 đồng, bị cáo C nộp 80.000.000 đồng; bị cáo N đang mang thai và là người dân tộc thiểu số. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét. Riêng bị cáo Q không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Q và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Luật sư Đào Đức H2 bào chữa cho bị cáo Chu Thị Hồng T2 phát biểu ý kiến:

- Về tội danh: Luật sư không tranh luận.

- Về hình phạt: Bị cáo T2 và bị cáo K là hai vợ chồng trong cùng vụ án này. Bị cáo T2 thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T2 đã nộp thêm 38.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo ở mức thấp nhất.

Bị cáo T2 không bổ sung gì thêm.

Luật sư Nguyễn Văn H3 bào chữa cho bị cáo Lý Hồng N phát biểu ý kiến:

- Về tội danh: Luật sư không tranh luận.

- Về hình phạt: Bị cáo N là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lúc chưa đủ 18 tuổi, với vai trò giúp sức; bản thân bị cáo hiện đang mang thai; bị cáo có mẹ là bà Ma Thị H được Bộ G3, UBND tỉnh H, UBND huyện Y tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo N không bổ sung gì thêm.

Luật sư Đào Đức H2 bào chữa cho bị cáo Hà Văn Q phát biểu ý kiến:

- Về tội danh: Luật sư không tranh luận.

- Về hình phạt: Bị cáo Q phạm tội lần đầu, với vai trò giúp sức; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo ở mức án thấp nhất.

Bị cáo Q không bổ sung gì thêm.

Luật sư Nguyễn Thị Yến N1 bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Trần Mạnh C phát biểu ý kiến:

- Về tội danh: Luật sư không tranh luận.

- Về hình phạt: Cả 02 bị cáo đều phạm tội lần đầu, với vai trò giúp sức; bị cáo K đã nộp thêm 84.152.000 đồng, bị cáo C nộp thêm 80.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị cáo K có vợ là bị cáo T2 trong cùng vụ án và có 02 con còn nhỏ; bị cáo C có chú ruột là ông Trần Mạnh N14 là Liệt sĩ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ hình phạt cho 02 bị cáo.

Bị cáo K và bị cáo C không bổ sung gì thêm.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo T2, N, Q, K và C xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Hà Văn Q, Nguyễn Văn K, Chu Thị Hồng T2, Lý Hồng N và Trần Mạnh C làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Hà Văn Q, Nguyễn Văn K, Chu Thị Hồng T2, Lý Hồng N và Trần Mạnh C, nhận thấy:

[2.1] Về tội danh:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Q, K, T2, N và C tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của chính các bị cáo này trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ được; đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận:

Từ ngày 06/3/2021 đến ngày 23/3/2021, trên địa bàn phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lại Văn H7 biết được cách làm hồ sơ tái vay vốn của Công ty T46 trong việc vay tín chấp nên H7 đã làm giả giấy chứng minh nhân dân (thu giữ khi khám xét 15 giấy giả) rồi thuê T2, N, Q, K và các bị cáo khác thực hiện 142 lần sử dụng các giấy chứng minh nhân dân giả lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại các cửa hàng Thế giới di động, Điện Máy X2 trên địa bàn các tỉnh Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Tây Ninh, Bình Phước, Bà

Rịa - Vũng Tàu, chiếm đoạt tổng cộng 6.113.600.000 (sáu tỷ một trăm mười ba triệu sáu trăm nghìn) đồng. Trong đó từng bị cáo đã thực hiện hành vi và chiếm đoạt số tiền cụ thể như sau:

- Chu Thị Hồng T2 23 lần sử dụng chứng minh nhân dân giả thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 967.700.000 đồng;

- Lý Hồng N 15 lần sử dụng chứngnhân dân giả thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 653.100.000 đồng;

- Hà Văn Q 13 lần sử dụng chứngnhân dân giả thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 544.400.000 đồng;

- Nguyễn Văn K 10 lần sử dụng chứngnhân dân giả thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 454.400.000 đồng.

Bị cáo Trần Mạnh C là lái xe được Chu Văn T3 thuê để chở các bị cáo khác đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 17/3/2021, C được Chu Văn T3 rủ cùng tham gia làm hồ sơ giả để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ngày 18/3/2021 C chụp ảnh thẻ màu 2x3cm rồi đưa cho T3, H7 làm giả 01 chứng minh nhân dân tên Ngô Văn H38 để làm hồ sơ giả đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tuy nhiên chưa thực hiện thì bị bắt giữ. Sau khi biết các bị cáo H38 cùng đồng bọn làm giả hồ sơ để lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì ngày 23/3/2021 C đã lái xe chở các bị cáo P, N2 lừa đảo chiếm đoạt 216.000.000 đồng.

Các bị cáo T2, N, Q, K và C là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được việc thực hiện hành vi sử dụng chứng minh nhân dân giả nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là phạm tội. Nhưng vì động cơ vụ lợi, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo T2, N và Q là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội; hành vi của các bị cáo K và C là rất nghiêm trọng cho xã hội; trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về tài liệu. Với các hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo T2, N và Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, với tình tiết định khung tăng nặng “*Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật hình sự; xét xử các bị cáo K và C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, với tình tiết định khung tăng nặng “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự; đồng thời xét xử các bị cáo T2, N, Q và K về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, với tình tiết định khung tăng nặng “*Sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo C cùng bị cáo Chu Văn T3 bàn bạc, tham gia làm hồ sơ giả để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 18/3/2021, C chụp ảnh thẻ màu 2x3cm rồi cung cấp cho các bị cáo T3 và H38 để làm giả 01 chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn H38 để làm hồ sơ giả đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản,

tuy nhiên chưa thực hiện thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo C có đủ dấu hiệu của tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo C về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự là không đúng pháp luật. Cần thiết phải sửa bản án sơ thẩm về tội danh này của bị cáo C theo nhận định trên đây.

[2.2] Về hình phạt:

Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho từng bị cáo. Cụ thể như sau:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T2, N, Q, K và C phạm tội có tính chất chuyên nghiệp phạm và tội 02 lần trở lên nên bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại các điểm b, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T2, N, Q, K và C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã nộp một phần tiền khắc phục hậu quả nên bản án sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vai trò của các bị cáo như trên, nhận thấy mức án mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với từng bị cáo là có căn cứ, phù hợp với mức độ nguy hiểm của hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra.

[2.3] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Đối với bị cáo T2 và bị cáo K là hai vợ chồng, có 02 con chung, lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 11 tuổi; tại cấp phúc thẩm 02 bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, bị cáo T2 nộp thêm 38.000.000 đồng, bị cáo K nộp thêm 84.152.000 đồng để khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới, do đó cần áp dụng các quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho 02 bị cáo, tạo điều kiện cho 02 bị cáo sớm trở về chăm sóc 02 con còn nhỏ.

Đối với bị cáo N khi phạm tội chưa thành niên; là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; có mẹ là bà Ma Thị H được Bộ G3, UBND tỉnh H, UBND huyện Y tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen; hiện bị cáo đang mang thai ở giai đoạn cuối thai kỳ. Do đó, cần áp dụng điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo C đã tự nguyện nộp thêm 80.000.000 đồng khắc phục hậu quả; bị cáo có chú ruột là ông Trần Đình N15 là Liệt sĩ; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức, không đáng kể. Do đó, cần áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Đối với bị cáo Q tại phiên toà phúc thẩm không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới và mức án mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

đối với bị cáo.

[3] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy kháng cáo của các bị cáo T2, N, K, C và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ để chấp nhận; kháng cáo của bị cáo Q là không có căn cứ để chấp nhận. Cần sửa bản án sơ thẩm theo nhận định trên đây.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Văn K nộp 84.152.000 đồng, Trần Mạnh C đã nộp 80.000.000 đồng và bị cáo Chu Thị Hồng T2 đã nộp 38.000.000 đồng khắc phục hậu quả theo các biên lai thu số 5039, 5425 và 5426 ngày 18/6/2024 và 03/7/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền này sẽ được trừ vào trách nhiệm bồi thường của các bị cáo này theo quyết định của bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo T2, N, K và C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Q phải nộp 200.000 đồng.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn Q.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Chu Thị Hồng T2, Lý Hồng N, Nguyễn Văn K và Trần Mạnh C.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

[1] Tuyên bố:

Các bị cáo Hà Văn Q, Chu Thị Hồng T2, Lý Hồng N và Nguyễn Văn K phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Bị cáo Trần Mạnh C phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Làm giả tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

[2] Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b khoản 3 Điều 341, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm b, g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo **Chu Thị Hồng T2** 10 (mười) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Chu Thị Hồng T2 phải chấp hành chung cả hai tội là 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày

19/11/2021.

[3] Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b khoản 3 Điều 341, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, các điểm b, g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo **Hà Văn Q** 12 (mười hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hà Văn Q phải chấp hành chung cả hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021.

[4] Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b khoản 3 Điều 341, các điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm b, g khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo **Lý Hồng N** 05 (năm) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lý Hồng N phải chấp hành chung cả hai tội là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 02/8/2021.

[5] Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174, điểm b khoản 3 Điều 341, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm b, g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn K** 05 (năm) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chấp hành chung cả hai tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021.

[6] Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174, khoản 1 Điều 341, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm b, g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo **Trần Mạnh C** 05 (năm) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Làm giả tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Mạnh C phải chấp hành chung cả hai tội là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến ngày 19/11/2021.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Văn K nộp 84.152.000 đồng, Trần Mạnh C đã nộp 80.000.000 đồng và bị cáo Chu Thị Hồng T2 đã nộp 38.000.000 đồng khắc phục hậu quả theo các biên lai thu số 5039, 5425 và 5426 ngày 18/6/2024 và 03/7/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền này sẽ được trừ vào trách nhiệm bồi thường của các bị cáo này theo quyết định của bản án sơ thẩm.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hà Văn Q phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Các bị cáo Chu Thị Hồng T2, Lý Hồng N, Nguyễn Văn K và

Trần Mạnh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[10] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[11] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Khoa